

SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THUYẾT TRÌNH THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN - VẤN ĐỀ CẦN THIẾT TRONG DẠY HỌC

HOÀNG THỊ THỦY - HOÀNG THỊ THÚY HẰNG*

Ngày nhận bài: 03/07/2017; ngày sửa chữa: 05/07/2017; ngày duyệt đăng: 10/07/2017.

Abstract: Teaching method innovation is required for the education in our country. To promoting the positive of students in learning, teachers can apply many methods, in which presentation method is one of the most effective methods. In this article, authors mention viewpoints of the educators in the world and in Vietnam and also suggest some recommendations in teaching with presentation towards promoting the positive of students in learning.

Keywords: Presentation method, promote the positive of students.

Phát huy tính tích cực của sinh viên (SV) là các hoạt động nhằm làm chuyển biến vị trí của người học từ thụ động tiếp nhận tri thức sang chủ thể tìm kiếm tri thức để nâng cao hiệu quả học tập. Đây là vấn đề được các nhà khoa học trên thế giới và trong nước rất quan tâm và đưa ra nhiều quan điểm khác nhau nhằm khẳng định sự cần thiết trong việc sử dụng phương pháp thuyết trình (PPTT) theo hướng phát huy tính tích cực của SV.

1. Quan điểm của các nhà khoa học về sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV

Mở đầu cho quan điểm dạy học nhằm phát huy tính tích cực của người học, chúng tôi đề cập tới nhà khoa học giáo dục người Nga - Pavlov. Theo quan điểm của ông, hoạt động dạy là thành lập những phản xạ có điều kiện, hình thành cho đối tượng những kinh nghiệm hành động; học là hình thành cho mình những phản ứng mới, chưa có trong vốn phản xạ không điều kiện được di truyền. Cơ chế dạy là phối hợp một kích thích có điều kiện với một kích thích không điều kiện để tạo ra một trả lời có điều kiện. Từ đó ông đã đưa ra mô hình Pavlov để nhấn mạnh vai trò truyền đạt tri thức của thầy, kết hợp với quá trình lĩnh hội của trò để tạo ra những nhận thức mới, tri thức mới trong dạy học [1; tr 41].

Cũng nghiên cứu về sinh học, nhà khoa học B.F. Skinner đã đưa ra mô hình Skinner. Theo ông, học là tự điều hòa hành vi để dẫn tới hành vi mong muốn, dạy là tạo cơ hội thuận lợi cho học, ông không đưa ra quan niệm cụ thể về PPTT nhưng trong đó khẳng định thuyết trình là đặc trưng của phương pháp dạy học truyền thống [1; tr 41].

Trong quá trình nghiên cứu về cách thức dạy học, Jean Vial đã đưa ra cấu trúc, mô hình của quá trình dạy học, xác định cụ thể hơn bản chất của quá trình

dạy học chuyển từ kiểu dạy học truyền thống - lấy giáo viên làm trung tâm, sang kiểu dạy học mới - lấy học sinh làm trung tâm đã có sự thay đổi tỉ trọng và nội dung vai trò của người dạy và người học.

Trong tam giác dạy học của Jean Vial, giáo viên và học sinh đều là chủ thể của quá trình dạy học. Để đạt được mục đích của giáo dục là tri thức, giáo viên và học sinh cần phải có một phương pháp dạy học hiệu quả. Ông cũng nhấn mạnh sự thay đổi tỉ trọng vai trò của giáo viên và học sinh chỉ là mặt hình thức của hoạt động dạy học trên lớp, vai trò của học sinh được tăng lên nhưng vai trò của giáo viên cũng không bị hạ xuống mà trái lại càng phức tạp hơn, yêu cầu cao hơn [1; tr 15].

Trong cuốn “*Lí luận dạy học hiện đại*” của dịch giả Nguyễn Văn Cường đã nêu lên quan điểm về PPTT của các nhà khoa học, như Herbart: “Tôi muốn tránh xa mọi kiểu cách phô diễn trong dạy học từ việc đặt câu hỏi cũng như lời thuyết giảng, lời nói đùa cũng như cảm xúc bi ai, ngôn ngữ trau chuốt cũng như giọng điệu sắc sảo, tất cả trở nên đối nghịch, chừng nào nó xuất hiện là gia vị tùy tiện mà không sinh ra từ sự việc và tâm trạng phù hợp”; Aschersleben, Karl: “Không có một thuyết trình tốt nếu giáo viên cầm lấy một cuốn sách giáo khoa liên quan, đọc hết tất cả những gì có trong đó về đề tài để kể lại nội dung ấy trong dạy học. Nếu các giáo viên không có tin gì hay hơn để đưa ra so với trong sách giáo khoa, tốt hơn cả họ không nên có một thuyết trình” [2; tr 120].

Trong bài viết “*PPTT trong bài giảng*”, Waugh, G. H. và Waugh, R. F. đã đề xuất tích cực hóa PPTT kết hợp với tổ chức dạy học theo nhóm: “Sự kết hợp giữa PPTT với tổ chức dạy học theo nhóm sẽ là một phương pháp giảng dạy rất thú vị; SV được kích thích, khuyến

* Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên

khích và thúc đẩy sự tập trung vào bài giảng và họ có thể tìm hiểu thêm hiệu quả khi các bài giảng được sử dụng như là một phần của một gói giảng dạy tổng thể” [3; tr 33].

Trong cuốn *“Đại cương lịch sử triết học phương Đông cổ đại”*, Doãn Chính cho rằng: Ở Phương Đông, Khổng Tử với tư tưởng dạy học theo đối tượng và kích thích sự suy nghĩ của người học: kẻ nào không cố công tìm hiểu ta chẳng dạy cho, kẻ nào không học hỏi được tư tưởng của mình, ta chẳng khai sáng cho, kẻ nào ta bày một mà không biết hai ta chẳng dạy nữa. Hay trong bài viết *“Những cách giảng dạy và giáo dục của Khổng Tử”* Kim Cheng Patrick Low cho rằng, nhà giáo Khổng Tử luôn tìm mọi cách để kích thích, khuyến khích các môn đệ của mình học tập, tác giả viết: “Khổng Tử không đàn áp các môn đệ trong bài học. Ông mở ra con đường nhưng không đưa họ đến nơi. Hướng dẫn mà không cần kéo làm cho quá trình học tập nhẹ nhàng; đôn đốc mà không ức chế làm cho quá trình học tập dễ dàng hơn” [4; tr 682].

Trong bài viết về *“Hiệu quả giảng dạy”*, nhà nghiên cứu William E. Cashin đã chỉ ra một số kĩ thuật cần được sử dụng để nâng cao hiệu quả của PPTT như: trước khi vào bài giảng, giảng viên có thể bắt đầu bằng một câu chuyện thú vị có liên quan đến nội dung của bài giảng; tăng cường giao tiếp với SV, coi trọng những điều đang giảng dạy; sử dụng đa phương tiện và công nghệ. Bài thuyết trình đa phương tiện (ví dụ, slide, âm thanh, trang web) có thể làm cho bài giảng có nhiều thông tin hơn, sống động, cập nhật kiến thức; trộn thuyết trình với thảo luận, kết hợp cả hai công cụ trong giảng dạy [5; tr 3].

Tác giả Maria-Eleni Sachou trong bài viết *“Phương pháp giảng dạy sáng tạo”* đã chỉ ra mô hình học tập mới theo cách áp dụng công nghệ hiện đại trong dạy học, tác giả viết: Các phương pháp truyền thống không khuyến khích học sinh đặt câu hỏi về những gì họ đã học hay kết hợp với kiến thức đã có trước đây, học tập dựa trên vấn đề được coi là một biện pháp sáng tạo để khuyến khích học sinh học cách học thông qua các vấn đề thực tế cuộc sống bằng cách sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để thực hiện một thay đổi mạnh mẽ từ mô hình giảng dạy và học tập cũ sang mô hình giảng dạy và học tập mới.

Nhà khoa học Chilwant K.S đã tiến hành so sánh hai phương pháp giảng dạy, thuyết trình tương tác và thuyết trình thông thường. Theo tác giả: “Trong các bài thuyết trình thông thường học sinh thụ động tiếp nhận thông tin và không tham gia vào quá trình học tập, còn trong bài thuyết trình tương tác giáo viên

khuyến khích học sinh đặt câu hỏi và đặt câu hỏi cho học sinh, bài giảng liên tục bị gián đoạn để thảo luận và các câu truy vấn. Thuyết trình tương tác cho phép thảo luận, làm giảm sự đơn điệu của học thụ động và nâng cao trình độ của học sinh, nên đây là phương pháp giảng dạy tốt nhất” [6; tr 364].

Trong xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay, phương pháp dạy học phải lấy người học làm trung tâm, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của người học, đồng thời giữ vững vai trò chủ đạo của người dạy trong việc truyền đạt tri thức, song người dạy phải tích cực hơn trong việc trau dồi kiến thức, nâng cao nghiệp vụ sư phạm, phát huy hơn nữa vai trò chủ thể trong dạy học, giữ vững và biết cách sử dụng linh hoạt PPTT truyền thống.

Trong cuốn *“Dạy học Kinh tế chính trị theo phương pháp tích cực”*, Trần Thị Mai Phương cho rằng: “Thực tế cho thấy việc dạy học bằng PPTT đã trở thành thói quen, tập quán. Nếu loại bỏ phương pháp này để thay thế phương pháp khác chưa chắc đã đạt hiệu quả cao hơn. Vì vậy, vấn đề không phải xem xét phương pháp này tốt hay không tốt mà là xác định những điều kiện để sử dụng nó có hiệu quả” [7; tr 35]. Với quan điểm này, Trần Thị Mai Phương đã nêu lên nguyên nhân dẫn đến hạn chế của PPTT, đồng thời nhận định tính cần thiết của việc tìm ra các điều kiện để sử dụng PPTT một cách có hiệu quả. Khẳng định quan điểm trên, nghiên cứu về cách thức đổi mới PPTT, Trần Bá Hoàn trong cuốn *“Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa”* đã viết: “Hạn chế thuyết trình thông báo - tái hiện, tăng cường thuyết trình đặt - giải quyết vấn đề; phối hợp hợp lí với một số hoạt động cá nhân/nhóm nhỏ nhằm kích thích tư duy tích cực của SV, tăng cường mối quan hệ ngược giữa người nghe và người thuyết trình, góp phần hướng dẫn SV cách học...” [1; tr 133].

Bên cạnh các quan điểm sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV bằng cách thiết kế các hoạt động nhóm, thay đổi cách học, cách truyền thụ, cũng có các tác giả cũng đã đề xuất đổi mới PPTT theo hướng kết hợp linh hoạt với các phương pháp dạy học khác.

Trong cuốn *“Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới”*, Thái Duy Tuyên viết: “Cần phải hoàn thiện phương pháp diễn giảng theo hướng tăng cường tính tích cực, sáng tạo của học sinh trong quá trình dạy học bằng cách kết hợp với các phương pháp dạy học khác, cải tiến phương pháp diễn giảng theo tinh thần hiện đại hóa: tăng cường tính tích cực, độc lập, sáng tạo, tăng cường khả năng giải quyết các vấn đề thực tiễn, rèn luyện kĩ năng thực hành... trong quá

trình dạy học” [8; tr 62]. Cùng với quan điểm của Thái Duy Tuyên, trong cuốn “*Giáo trình phương pháp dạy học Chủ nghĩa xã hội khoa học*” Nguyễn Văn Cư cũng cho rằng: “Để bài thuyết trình có hiệu quả, cần có sự đổi mới lấy người học làm trung tâm, hạn chế bớt thuyết trình thông báo tái hiện; tăng cường PPTT theo hướng giải quyết vấn đề; thuyết trình xen kẽ vấn đáp, thảo luận hợp lí; thuyết trình có minh họa, đặc biệt thuyết trình gắn với công nghệ thông tin hiện đại để bài giảng sinh động hơn” [9; tr 56].

Có thể thấy, sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV là vấn đề được các nhà khoa học giáo dục trên thế giới và trong nước rất quan tâm. Xuất phát từ nhu cầu thực tế của xã hội và của giáo dục, các nhà khoa học đã đồng quan điểm chỉ ra hướng sử dụng PPTT theo cách thức kết hợp PPTT với các phương pháp dạy học khác, đồng thời sử dụng công nghệ thông tin là công cụ hỗ trợ đắc lực để thực hiện PPTT trong dạy học.

2. Một số vấn đề cần lưu ý khi sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV

Với cách thức dạy học truyền thống, học tập được coi là việc lĩnh hội các nội dung tri thức được truyền tải từ người thầy đóng vai trò là “chuyên gia”, người thầy giữ vai trò chủ đạo của quá trình dạy học. Với phương pháp dạy học tích cực, vai trò của SV được quan tâm hơn, chuyển quá trình lĩnh hội tri thức sang chiếm lĩnh tri thức. Ở cách thức này, người thầy được coi là người hỗ trợ, hướng dẫn, thể hiện ở các đặc trưng cơ bản như: dạy học thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập; chú trọng rèn luyện phương pháp tự học; tăng cường việc học tập cá thể, kết hợp với học tập hợp tác nhóm; kết hợp sự đánh giá của thầy và sự tự đánh giá của trò.

Để sử dụng PPTT theo hướng phát huy được tính tích cực của SV, giảng viên lưu ý tới nhu cầu, động cơ học tập, để kích thích SV chủ động tham gia vào quá trình học tập.

Nhu cầu là một hiện tượng tâm lí của con người như: đòi hỏi, mong muốn, nguyện vọng, là cảm giác thiếu hụt một cái gì đó mà con người cảm nhận được, là yếu tố thúc đẩy con người hoạt động.

Trong dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, nhu cầu của SV được thể hiện ở nguyện vọng, mong muốn được trang bị kiến thức mới. Để phát huy được tính tích cực của SV, giảng viên cần giúp SV hiểu được nhu cầu của việc học tập như: thấy được ý nghĩa thiết thực, tầm quan trọng của bài giảng đối với bản thân từ đó muốn được tham gia vào hoạt động dạy học của thầy. Sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực giúp giảng viên truyền tải đầy đủ nội dung kiến thức của môn học, cung cấp những kiến thức cơ

bản, có chọn lọc, có sự tập trung, không lan man, dàn trải. Cách thức giảng dạy này giúp SV nắm vững được nội dung kiến thức trọng tâm của bài giảng, nắm chắc, hiểu sâu, hiểu bản chất và có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

Động cơ học tập của SV được hình thành trong quá trình học tập, rèn luyện. Trong quá trình đó, người thầy là người dẫn dắt, người học phải tự hình thành mục đích, động cơ học tập cho mình.

Dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, động cơ học tập của SV được thể hiện ở mục đích học tập, mục đích lĩnh hội tri thức, thông qua các câu hỏi và trả lời như: *học cái gì? học để làm gì? học như thế nào?*. Sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV, giảng viên cần nhận thức rõ vai trò trách nhiệm của bản thân trong dạy học tích cực, thường xuyên tạo cơ hội để SV tự nắm bắt, khai thác, tìm kiếm tri thức. Qua đó, giúp SV thấy được động cơ của việc học tập, xác định rõ mục đích, ý nghĩa của nội dung tri thức được lĩnh hội.

Hứng thú học tập là sự đam mê, yêu thích, ham học hỏi, mong muốn học tập, mong muốn được tìm kiếm tri thức của SV.

Nhu cầu, động cơ, hứng thú là nhiệm vụ mà giảng viên cần xác định, giúp SV hiểu rõ được ý nghĩa, mục đích của học tập. Để phát huy được tính tích cực của SV, giảng viên cần biết làm mới cách thức dạy học của mình thông qua việc chú trọng thiết kế các hoạt động dạy học để SV cùng tham gia vào bài giảng; tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, đảm bảo tính công bằng, khích lệ SV.

Sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực sẽ khắc phục được những hạn chế vốn có, giúp SV không rơi vào trạng thái thụ động trong học tập, không còn tình trạng sợ học và ngại học, học tập đối phó, thay vào đó, dạy học theo cách thức này sẽ tạo nên cơ hội thuận lợi trao đổi kiến thức bài học giữa thầy - trò, trò - thầy không còn khoảng cách như trước, những khúc mắc có từ trong bài giảng sẽ được kịp thời giải quyết, SV sẽ có thêm nguồn cảm hứng, hứng thú hơn trong việc tìm kiếm và lĩnh hội tri thức.

Có thể thấy, sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV, cũng có quy trình thực hiện như PPTT truyền thống, nhưng đặc trưng của PPTT theo hướng phát huy tính tích cực có các điểm khác so với PPTT truyền thống như: - Giờ học là sự phối hợp hoạt động của giảng viên và SV; - SV được đặt ở vị trí chủ thể, tự giác, tích cực, sáng tạo trong hoạt động nhận thức của bản thân; - Giảng viên là người “đạo diễn”, định hướng trong hoạt động dạy học; - Quá trình dạy học phải dựa trên sự nghiên cứu những quan niệm,

(Xem tiếp trang 102)

hắn giả vờ gây phong trào, rồi ai vào thì hắn đi mách Tây, chính hắn dắt Tây vào đánh Vũ Lăng đấy. Phục lắm vào! Hắn chứ còn ai!", "Không biết em nghĩ thế nào. Chồng chẳng làm gì thì gán ngay cho là Việt gian; còn giáo Thái, chẳng biết hắn là người thế nào, thì lại dám nói là không phải. Đổ tội cho chồng mà lại bênh người ta, sướng chưa?". Thái và Cửu bị truy quét, chạy nhăm vào căn nhà Ngọc mới tậu được. Gặp Thơm, Cửu định rút súng bắn nhưng Thái ngăn lại. Thơm đã giúp Thái và Cửu trốn thoát.

- *Hồi thứ năm*. Một khu rừng hiểm trở, căn cứ của bộ đội du kích. Thơm đi tiếp tế muối và chăn cho bộ đội. Đồng thời báo một tin quan trọng là Ngọc sẽ dẫn đường cho đế quốc vào đánh căn cứ du kích. Thơm gặp Ngọc tại căn cứ, mâu thuẫn xung đột được đẩy tới đỉnh điểm, Ngọc giết Thơm và sau đó chính Ngọc cũng bị đạn của Tây bắn. Thơm chết, cái chết được mô tả cao đẹp như cái chết của một chiến sĩ anh hùng. Tiếng hát vang lừng hùng dũng vẫn còn văng vẳng.

3. Qua phân tích có thể thấy, chủ nghĩa cổ điển với luật *Tam duy nhất* (duy nhất thời gian, duy nhất không gian, duy nhất hành động) đã được phá bỏ, dường như chỉ còn tập trung vào một mục tiêu đó là:

duy nhất hành động. Kết cấu kịch cũng chính là kết cấu của hành động. Việc tác phẩm văn học có một ý nghĩa hay nhiều nghĩa hoàn toàn phụ thuộc vào các dữ kiện của tác phẩm, người đọc và nhà phê bình không thể và không có quyền hạn chế cũng như mở rộng ý nghĩa của nó vượt ra ngoài dữ kiện của tác phẩm. Cho nên, tìm hiểu đặc điểm của kết cấu kịch nhằm góp phần giải mã, tiếp nhận "chân xác" kịch bản, theo chúng tôi là một hướng đi đúng trong việc nghiên cứu văn học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bích Thu - Tôn Thảo Miên (2003). *Nguyễn Huy Tưởng - Về tác gia và tác phẩm*. NXB Giáo dục.
- [2] Phương Lưu - Trần Đình Sử - Nguyễn Xuân Nam - La Khắc Hòa - Thành Thế Thái Bình (2006). *Lí luận văn học*. NXB Giáo dục.
- [3] Huỳnh Lý - Phan Kế Hoành (1978). *Bước đầu tìm hiểu lịch sử kịch nói Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám*. NXB Văn hóa.
- [4] Nguyễn Huy Tưởng toàn tập (1996), tập 1. NXB Văn học.
- [5] Tất Thắng (2003). *Lí luận kịch từ Aristote đến Lessin*. NXB Văn học.
- [6] Lý Đăng Bằng (dịch) (2007). *Aristote: Nghệ thuật thơ ca*. NXB Lao động.

Sử dụng phương pháp thuyết trình...

(Tiếp theo trang 82)

kiến thức sẵn có của người học, khai thác những thuận lợi đồng thời nghiên cứu kĩ những trở ngại có khả năng xuất hiện trong quá trình dạy học; - Mục đích dạy học không chỉ dừng lại ở việc cung cấp tri thức, kĩ năng, kĩ xảo mà còn phải dạy cho học sinh cách học, cách tự học, tự hoạt động nhận thức nhằm đáp ứng các nhu cầu của bản thân và xã hội.

Do đó, nói đến phát huy tính tích cực của SV chính là nói đến cách làm của người thầy, đây là vấn đề có tính cấp thiết của dạy học trong giai đoạn khoa học kĩ thuật phát triển mạnh mẽ như hiện nay.

Có thể nói, sử dụng PPTT theo hướng phát huy tính tích cực của SV thực chất là một tập hợp các hoạt động thuyết trình của người thầy nhằm chuyển người học từ thụ động sang chủ động, từ đối tượng tiếp nhận tri thức sang chủ thể tìm kiếm tri thức. Đây chính là vấn đề cần thiết trong quá trình dạy học, đòi hỏi mỗi giảng viên cần nhận thức đúng và có cách làm phù hợp để nâng cao được hiệu quả trong giảng dạy. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Bá Hoàn (2010). *Đổi mới phương pháp dạy*

học, chương trình và sách giáo khoa. NXB Đại học Sư phạm.

- [2] Nguyễn Văn Cường (dịch 2014). *Lí luận dạy học hiện đại - cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Waugh, G. H. - Waugh, R. F. (1999). *The value of lectures in teacher education: The group perspective*. Australian Journal of Teacher Education, Vol. 24: Iss. 1.
- [4] Kim Cheng Patrick Low (2010). *Teaching and Education: the ways of Confucius, Faculty of Business, Economics and Policy Studies (FBEPS)*. Universiti Brunei Darussalam/Associate, University of South Australia.
- [5] William E. Cashin (2010). *Effective lecturing*. The IDEA Center Manhattan, Kansas State University.
- [6] Chilwant K.S. (2012). *Comparison of two teaching methods, structured interactive lectures and conventional lectures*. Department of Pharmacology, SAIMS Medical College, Indore, India.
- [7] Trần Thị Mai Phương (2009). *Dạy học Kinh tế chính trị theo phương pháp tích cực*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Thái Duy Tuyên (2010). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [9] Nguyễn Văn Cư (chủ biên, 2007). *Phương pháp dạy - học chủ nghĩa xã hội khoa học*. NXB Đại học Sư phạm.